

## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYỂN 522

#### Phẩm 25: KIẾN BÁT ĐỘNG (2)

Lại nữa này Thiện Hiện, tâm của Đại Bồ-tát ấy kiên cố hơn Kim cang. Giả sử tất cả hữu tình trong hằng hà sa thế giới chư Phật khắp mười phương đều hóa làm ma. Chúng ma ấy đều hóa làm như ác ma. Các ác ma này đều có vô số thần lực. Các ác ma này dốc hết thần lực cũng không thể cản trở Đại Bồ-tát ấy khiến cho không thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa được. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy đã đắc phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì biết tất cả pháp đều chẳng thể nắm bắt được.

Thiện Hiện nên biết, nếu Đại Bồ-tát thành tựu hai pháp thì tất cả ác ma không thể nào làm cản trở, khiến cho vị ấy không thể tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa được. Những gì là hai? Một là quán sát các pháp đều không; hai là không xả bỏ các loài hữu tình.

Thiện Hiện nên biết, nếu Đại Bồ-tát thành tựu hai pháp thì tất cả ác ma không thể làm trở ngại, khiến cho vị ấy có thể tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Những gì là hai? Một là nói ra điều gì đều có thể làm được. Hai là thường được chư Phật hộ niệm.

Thiện Hiện nên biết, nếu Đại Bồ-tát có thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, thì các Thiên tử thường đến kính lễ gần gũi cúng dường thăm hỏi, khuyến khích, nói như vậy: “Lành thay, Đại sĩ! Muốn chứng quả vị Giác ngộ cao tột thì phải siêng năng trụ Không, Vô tướng, Vô nguyện. Vì sao? Này thiện nam, nếu siêng năng trụ Không, Vô tướng, Vô nguyện thì đối với tất cả hữu tình không có chỗ cậy nhờ, làm chỗ cậy nhờ, không chỗ quay về làm chỗ quay về, không người cứu giúp làm người cứu giúp, không chỗ hưởng về làm chỗ hưởng về, không nhà cửa làm nhà cửa, không chỗ nương tựa làm chỗ nương tựa, người tối tăm ban cho ánh sáng, người điếc mù làm tai mắt. Vì sao? Này thiện nam, vì an trụ Không, Vô tướng, Vô nguyện như vậy tức là an trụ vào Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu có thể an trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Thiện Hiện nên biết, nếu Đại Bồ-tát có thể trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, thì được chư Phật hiện tại trong vô lượng, vô số, vô biên thế giới khắp mười phương ở trong đại chúng tự nhiên hoan hỷ, tán thán, khen ngợi tên họ và các công đức của Đại Bồ-tát ấy, đó gọi là an trụ công đức chân tịnh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện nên biết, như Ta ngày nay giảng nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cho đại chúng, ở giữa đại chúng, Ta tự nhiên hoan hỷ, tán thán, khen ngợi tên họ và các công đức của các Đại Bồ-tát: Bảo Tràng, Thi-khí... và các Đại Bồ-tát khác hiện đang ở chỗ Phật Bát Động để tịnh tu phạm hạnh trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đó là an trụ công đức chân tịnh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở vô số, vô lượng, vô biên thế giới phương Đông hiện đang giảng nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cho đại chúng. Ở đó cũng có các Đại Bồ-tát tịnh tu phạm hạnh, không lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ấy ở giữa đại chúng đều tự nhiên hoan hỷ, tán thán, khen ngợi tên họ và các công đức của các Đại Bồ-tát ấy, đó là

công đức chân tịnh không lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Phương Tây, Nam, Bắc, bốn góc trên dưới cũng như vậy.

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát từ lúc mới phát tâm hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, lần lần viên mãn đạo đại Bồ-đề, lần lần viên mãn Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, cho đến sắp đắc trí Nhất thiết tướng cũng được tất cả chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở vô biên, vô số, vô lượng thế giới chư Phật khắp mười phương, ở trong đại chúng tự nhiên hoan hỷ, tán thán, khen ngợi tên họ và các công đức của Đại Bồ-tát ấy, đó là công đức chân tịnh tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy làm những việc khó làm, không làm mất hạt giống của Phật, làm lợi ích an lạc cho tất cả hữu tình.

Bấy giờ, Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, những Đại Bồ-tát nào được Phật Thế Tôn ở trong đại chúng tự nhiên hoan hỷ, tán thán, khen ngợi tên họ và các công đức? Là vị không thoái chuyển hay thoái chuyển?

Phật dạy Thiện Hiện:

–Có Đại Bồ-tát trụ không thoái chuyển hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa được Phật Thế Tôn ở giữa đại chúng tự nhiên hoan hỷ, tán thán, khen ngợi tên họ và các công đức. Lại có Đại Bồ-tát mặc dầu chưa được thọ ký, nhưng tu phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng được chư Phật ở giữa đại chúng tự nhiên hoan hỷ, tán thán, khen ngợi tên họ và các công đức.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, những vị nói ở đây là Bồ-tát nào?

Phật dạy Thiện Hiện:

–Có Đại Bồ-tát theo Phật Bất Động làm Bồ-tát lúc nào ở đâu cũng tu và học, đã được an trụ vào quả vị không thoái chuyển. Đại Bồ-tát ấy được Phật Thế Tôn ở trong đại chúng, tự nhiên hoan hỷ, tán thán, khen ngợi tên họ và các công đức. Lại có Đại Bồ-tát theo Đại Bồ-tát Bảo Tràng, Đại Bồ-tát Thi-khí để tu học. Đại Bồ-tát ấy mặc dầu chưa được thọ ký nhưng siêng năng tinh tấn hành phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, cũng được Phật Thế Tôn ở trong đại chúng tự nhiên hoan hỷ, tán thán, khen ngợi tên họ và các công đức.

Lại nữa này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đối với tánh không sinh của tất cả pháp, mặc dầu tin hiểu sâu sắc nhưng chưa chứng đắc Vô sinh pháp nhẫn; đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa mặc dầu tin hiểu sâu sắc nhưng chưa chứng đắc Vô sinh pháp nhẫn; đối với tánh không rốt ráo của tất cả pháp, mặc dầu tin hiểu sâu sắc nhưng chưa chứng đắc Vô sinh pháp nhẫn; đối với tánh tịch tĩnh của tất cả pháp, mặc dầu tin hiểu sâu sắc nhưng chưa chứng đắc Vô sinh pháp nhẫn; đối với tánh không sở hữu của tất cả pháp, mặc dầu tin hiểu sâu sắc nhưng chưa chứng đắc Vô sinh pháp nhẫn; đối với tánh không tự tại của tất cả pháp, mặc dầu tin hiểu sâu sắc nhưng chưa chứng đắc Vô sinh pháp nhẫn; đối với tánh không chắc thật của tất cả pháp, mặc dầu tin hiểu sâu sắc nhưng chưa chứng đắc Vô sinh pháp nhẫn, thì này Thiện Hiện, những Đại Bồ-tát ấy cũng được chư Phật trong đại chúng tự nhiên hoan hỷ, tán thán, khen ngợi tên họ và các công đức.

Thiện Hiện nên biết, nếu Đại Bồ-tát được Phật Thế Tôn ở trong đại chúng tự nhiên hoan hỷ, tán thán, khen ngợi tên họ và các công đức, thì Đại Bồ-tát ấy vượt qua

quả vị Thanh văn, Độc giác, chắc chắn đắc quả vị Giác ngộ cao tốt.

Thiện Hiện nên biết, nếu Đại Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, được Phật Thế Tôn ở trong đại chúng tự nhiên hoan hỷ, tán thán, khen ngợi tên họ và các công đức thì Đại Bồ-tát ấy nhất định sẽ an trụ quả vị không thoái chuyển. Sau khi an trụ vị ấy rồi thì mau chứng quả vị Giác ngộ cao tốt.

Lại nữa này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nghe nói tất cả ý nghĩa của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy mà không nghi, không hoặc không mê không loạn, chỉ nghĩ như vậy: “Như Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa Phật đã nói, lý của nó là tất nhiên, không có điên đảo” thì Đại Bồ-tát ấy nhờ có niềm tin thanh tịnh sâu sắc vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, lần lần sẽ được ở chỗ Phật Bất Động và các Đại Bồ-tát nghe hết Bát-nhã ba-la-mật-đa và tin hiểu sâu sắc vào ý nghĩa của kinh. Sau khi tin hiểu sâu sắc rồi sẽ được trụ quả vị không thoái chuyển. Trụ vào địa vị này sẽ mau chứng quả vị Giác ngộ cao tốt.

Thiện Hiện nên biết, nếu Đại Bồ-tát chỉ nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy có lòng tin hiểu không phải báng còn đạt được nhiều căn lành thù thắng, huống là có thể thọ trì đọc tụng thông suốt, Y vào lý chân như mà chánh niệm tư duy, an trụ chân như, tinh tấn tu học, thì Đại Bồ-tát ấy mau an trụ quả vị không thoái chuyển, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tốt, làm lợi lạc cho tất cả hữu tình cho đến tận đời vị lai.

Bấy giờ, Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, thật tánh của tất cả pháp đều chẳng thể nắm bắt được, như vậy sao nói các Đại Bồ-tát an trụ chân như, tinh tấn tu học thì sẽ mau an trụ quả vị không thoái chuyển, mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt, làm lợi ích an lạc cho tất cả hữu tình cho đến tận đời vị lai?

Phật dạy Thiện Hiện:

–Như sự giáo hóa của Phật an trụ chân như, tu hạnh của các Đại Bồ-tát thì sẽ mau an trụ quả vị không thoái chuyển, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tốt, làm lợi ích lớn cho các hữu tình. Các Đại Bồ-tát cũng như vậy, an trụ chân như, tu hạnh Đại Bồ-tát, sẽ mau an trụ quả vị không thoái chuyển, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tốt, làm lợi ích lớn cho các hữu tình.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa:

–Bạch Thế Tôn, sự giáo hóa của Như Lai đều không sở hữu, pháp lìa chân như rốt ráo chẳng thể nắm bắt được, vậy ai an trụ chân như tu Bồ-tát hạnh? Ai sẽ an trụ quả vị không thoái chuyển? Ai chứng quả vị Giác ngộ cao tốt? Ai làm lợi ích lớn cho các hữu tình?

–Bạch Thế Tôn, chân như còn chẳng thể nắm bắt được thì làm sao đắc cái có an trụ chân như tu Bồ-tát hạnh, mau an trụ quả vị không thoái chuyển, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tốt, làm lợi ích lớn cho các hữu tình? Như vậy, nếu như thật có thì chắc chắn không có điều ấy.

Phật dạy Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Sự giáo hóa của Như Lai đều không sở hữu, pháp lìa chân như lại chẳng thể nắm bắt được thì ai trụ chân như, tu Bồ-tát hạnh? Ai sẽ an trụ quả vị không thoái chuyển? Ai sẽ chứng quả vị Giác ngộ cao tốt? Ai làm lợi ích lớn cho các hữu tình? Này Thiện Hiện, chân như còn chẳng thể nắm bắt được thì làm sao đắc cái có an trụ chân như, tu Bồ-tát hạnh, mau an trụ quả vị không thoái chuyển, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tốt, làm lợi ích lớn cho các hữu tình! Vậy nếu

như thật có thì chắc chắn không có điều ấy. Vì sao? Vì Như Lai có xuất hiện hay không xuất hiện ra đời thì các pháp vẫn như vậy, không lìa chân như, pháp giới, pháp tánh, nói đủ cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, quyết định không có an trụ chân như tu Bồ-tát hạnh, mau an trụ quả vị không thoái chuyển, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, làm lợi ích lớn cho các hữu tình. Vì sao? Vì chân như của các pháp là không sinh, không diệt cũng không trụ chút phần nhỏ khác nào có thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, nếu pháp không sinh, không diệt cũng không trụ vào chút phần nhỏ khác nào có thể đắc thì ai trụ vào trong đó để tu Bồ-tát hạnh? Ai sẽ an trụ vào địa vị không thoái chuyển? Ai chứng quả vị Giác ngộ cao tột? Ai làm lợi ích lớn cho các hữu tình? Nếu thật có thì không có điều đó, chỉ là đối với thế tục giả lập là có.

Khi ấy, Thiên đế Thích lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế vi diệu sâu xa rất khó tin hiểu. Các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, mặc dầu biết các pháp đều chẳng thể nắm bắt được nhưng cầu quả vị Giác ngộ cao tột, muốn làm lợi ích lớn cho các hữu tình là việc rất khó làm. Vì sao? Vì quyết định không có an trụ chân như, tu Bồ-tát hạnh, mau an trụ quả vị không thoái chuyển, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, làm lợi ích lớn cho các hữu tình. Nhưng khi các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa quán sát tất cả pháp hoàn toàn không sở hữu, đối với tánh của pháp sâu xa, tâm không hoang mang, không mê hoặc, không nghi ngờ, không sợ hãi cũng không mê loạn, những việc như vậy rất là hiếm có.

Thiện Hiện nói với Thiên đế Thích:

–Này Kiều-thi-ca, như lời ông nói thì các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa quán tất cả pháp hoàn toàn không sở hữu, với tánh của pháp sâu xa tâm không hoang mang, không mê hoặc, không nghi ngờ, không kinh, không sợ cũng không mê loạn. Những việc như vậy rất hiếm có.

Này Kiều-thi-ca, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, quán bản tánh của tất cả pháp đều không. Ở trong cái không ấy hoàn toàn không sở hữu, vậy ai hoang mang, ai nghi ngờ, ai kinh hãi, ai mê loạn? Cho nên, khi các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với bản tánh của pháp sâu xa, tâm không hoang mang, không nghi ngờ, không kinh hãi, không mê loạn rất là hiếm có.

Thiên đế Thích thưa Thiện Hiện:

–Điều Tôn giả đã nói đều căn cứ vào Không, cho nên nói ra những gì đều không bị chướng ngại. Ví như lấy mũi tên bắn lên hư không, hoặc bắn gần hay xa cũng đều không bị chướng ngại. Những gì Tôn giả nói cũng vậy, ở trong đó ai dám làm chướng ngại.

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, con nói như vậy, khen như vậy, ghi nhận như vậy có thuận với thật ngữ, pháp ngữ của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không? Đối với pháp tùy, pháp có ghi nhận chân chánh không?

Phật dạy Thiên đế Thích:

–Này Kiều-thi-ca, ông nói như vậy, khen như vậy, ghi nhận như vậy đều thuận với thật ngữ, pháp ngữ của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, đối với pháp tùy pháp không ghi nhận điên đảo.

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Thật hy hữu thay! Bạch Thế Tôn, những gì Đại đức Thiện Hiện nói đều căn cứ

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

vào Không, Vô tướng, Vô nguyện, cũng căn cứ vào bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; căn cứ vào bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; căn cứ vào tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ; căn cứ vào Bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; căn cứ vào pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; căn cứ vào chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; căn cứ vào Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; căn cứ vào các địa của Đại Bồ-tát; căn cứ vào tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Đà-la-ni; căn cứ vào năm loại mắt, sáu phép thần thông; căn cứ vào mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; căn cứ vào đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả; căn cứ vào ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp; căn cứ vào pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; căn cứ vào trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; căn cứ vào hạnh của Đại Bồ-tát và quả vị Giác ngộ cao tột của Phật.

Thế Tôn dạy Thiên đế Thích:

–Này Kiều-thi-ca, Cụ thọ Thiện Hiện trụ không của các pháp mà quán Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người hành Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể nắm bắt được; quán bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo có thể nắm bắt được; quán bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc có thể nắm bắt được; quán tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ có thể nắm bắt được; quán pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh có thể nắm bắt được; quán chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người trụ chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn có thể nắm bắt được; quán Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người trụ Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo có thể nắm bắt được; quán pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện có thể nắm bắt được; quán các địa của Đại Bồ-tát còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu các địa của Đại Bồ-tát có thể nắm bắt được; quán tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Đà-la-ni còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Đà-la-ni có thể nắm bắt được; quán năm loại mắt, sáu phép thần thông còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người dẫn phát năm loại mắt, sáu phép thần thông có thể nắm bắt được; quán mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người phát sinh mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng có thể nắm bắt được; quán đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người an trụ vào đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả có thể nắm bắt được; quán ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người lấy các tướng tốt này để trang nghiêm thân này có thể nắm bắt được; quán pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người dẫn phát pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả có thể nắm bắt được; quán trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người dẫn phát trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng có thể nắm bắt được; quán tất cả hạnh của Đại Bồ-tát còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người hành



tất cả hạnh của Đại Bồ-tát có thể nắm bắt được; quán quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người chứng quả vị Giác ngộ cao tột của Phật có thể nắm bắt được; quán trí Nhất thiết trí còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người có thể đắc trí Nhất thiết trí có thể nắm bắt được; quán chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác còn chẳng thể nắm bắt được, làm sao có người có thể chuyển Vô thượng pháp luân có thể nắm bắt được; quán pháp không sinh diệt còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người chứng pháp không sinh diệt có thể nắm bắt được. Vì sao? Nay Kiều-thi-ca, vì đối với tất cả pháp, Cụ thọ Thiện Hiện an trú nơi xa lìa trụ, an trú nơi tịch tĩnh trụ, an trú nơi không thật có trụ, an trú nơi chẳng thể nắm bắt được trụ, an trú nơi Không trụ, an trú Vô tướng trụ, an trú nơi Vô nguyện trụ.

Nay Kiều-thi-ca, Cụ thọ Thiện Hiện đối với tất cả pháp trụ có vô lượng thắng trụ như vậy nhưng so với hạnh trụ sâu xa vi diệu của Bát-nhã ba-la-mật-đa mà các Đại Bồ-tát đã trụ thì trăm phần, ngàn phần cho đến phần nhỏ nhất cũng không bằng một. Vì sao? Nay Kiều-thi-ca, trừ pháp trụ của chư Phật ra thì hạnh trụ thâm sâu vi diệu Bát-nhã ba-la-mật-đa mà các Đại Bồ-tát đã trụ so với pháp trụ của Thanh văn, Độc giác là tối thắng, là tôn quý, là tất cả, là vi diệu, là mầu nhiệm, là trên, là trên hết.

Cho nên nay Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát muốn trụ trên tất cả hữu tình thì nên an trú nơi hành trụ thâm diệu của Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Kiều-thi-ca, các Đại Bồ-tát an trú trong trụ này thì vượt qua quả vị Thanh văn, Độc giác chứng nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát, mau viên mãn tất cả Phật pháp, đoạn hẳn tập khí tương tục của phiền não, mau chứng đắc trí Nhất thiết trí, được gọi là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hoàn toàn làm lợi lạc cho tất cả hữu tình, khiến họ khi trụ nhập ba thừa giải thoát của trời, người, trong hội chúng có vô lượng, vô số chúng trời Ba mươi ba hoan hỷ phấn khởi, đều lấy hương hoa vi diệu cõi trời dâng rải cúng dường Như Lai và các đệ tử.

Khi ấy, trong hội chúng có tám trăm Bí-sô đều đứng dậy đảnh lễ dưới chân Phật, trích bày vai hữu, quỳ gối sát đất, cúi đầu cung kính, chắp tay hướng về Phật, chiêm ngưỡng tôn nhan mắt không hề rời. Nhờ thần lực của Phật nên trong lòng bàn tay mỗi người tự nhiên có đầy hương hoa vi diệu. Chúng Bí-sô ấy vui mừng phấn khởi được việc chưa từng có. Mọi người lấy hoa ấy rải dâng cúng dường Phật và các Bồ-tát. Rải hoa xong, cùng phát nguyện: “Chúng con đem sức căn lành thù thắng này nguyện luôn an trụ vào hành trụ thâm diệu của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa Thanh văn, Độc giác không thể trụ được, mau hưởng thắng quả vị Giác ngộ cao tột, vượt qua quả vị Thanh văn, Độc giác.”

Khi ấy, biết chúng Bí-sô vui vẻ thanh tịnh nhất định không thoái chuyển, Như Lai liền mỉm cười. Theo thường pháp của Phật từ giữa mặt phóng ra những loại ánh sáng xanh, vàng, đỏ, trắng, hồng, tía, xanh biếc, xanh lục, vàng, bạc, pha lê chiếu khắp thế giới ba lần ngàn. Ánh sáng ấy từ từ thu trở lại vòng quanh thân Phật, qua ba vòng rồi nhập vào trên đỉnh.

Thấy điểm này, A-nan-đà hoan hỷ vui mừng liền đứng dậy lễ Phật, chắp tay thưa:

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Ngài mỉm cười như vậy? Chư Phật mỉm cười đều có nhân duyên. Cúi xin Đức Như Lai thương xót nói cho.

Phật dạy A-nan-đà:

–Các Bí-sô này vào đời vị lai trong kiếp Tinh dụ đều được thành Phật cùng tên là Tán Hoa, có đầy đủ mười hiệu. Phật ấy sống lâu, quốc độ và đệ tử Bí-sô đều như vậy. Chư Như Lai ấy đều sống một ngàn tuổi, khi đản sinh, khi xuất gia và sau khi thành Phật

ở chỗ nào dù ngày hay đêm cũng thường có mưa hương hoa vi diệu năm màu. Do đó mà Ta mỉm cười. Cho nên này Khánh Hỷ, Đại Bồ-tát muốn được an trụ ở trụ tối thắng thì phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu Đại Bồ-tát muốn được an trú nơi trụ của Như Lai thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Khánh Hỷ nên biết, nếu thiện nam, thiện nữ tinh tấn tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thì thiện nam, thiện nữ ấy đời trước hoặc từ trong cõi người qua đời sinh trở lại vào nơi đây, hoặc từ cõi trời Đổ-sử-đa qua đời sinh vào nhân gian; đời trước, người ấy hoặc ở trong cõi người hay ở trên trời, do từng nghe rộng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa nên đời nay siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Khánh Hỷ nên biết, Như Lai hiện thấy thiện nam, thiện nữ siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đối với thân mạng, của cải không đấm trước, nên biết vị ấy chắc chắn là Đại Bồ-tát.

Lại nữa này Khánh Hỷ, thiện nam, thiện nữ nào ưa thích nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nghe rồi, thọ trì đọc tụng thông suốt, tinh tấn siêng năng tu học, tư duy đúng lý, giảng nói khai thị truyền trao, dạy bảo cho thiện nam trụ nơi Bồ-tát thừa, thì nên biết người đó là Đại Bồ-tát, ở quá khứ đã từng gần gũi Như Lai, nghe nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế. Nghe rồi thọ trì, đọc tụng thông suốt, siêng năng tu học, tư duy đúng lý, cũng giảng nói, khai thị, chỉ dạy, truyền trao Bát-nhã ba-la-mật-đa cho người khác, nên đời này có thể thành tựu việc ấy.

Khánh Hỷ nên biết, thiện nam, thiện nữ đó đã từng gieo trồng các căn lành với vô lượng Phật quá khứ, nên đời nay có thể làm việc ấy. Thiện nam, thiện nữ này nên nghĩ như vậy: “Đời trước, ta không nghe Thanh văn, Độc giác nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, nhất định là nghe chư Phật nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa ấy. Đời trước ta không gần gũi cúng dường gieo trồng các căn lành với Thanh văn, Độc giác, nhất định là ta gần gũi cúng dường gieo trồng các căn lành với Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Do nhân duyên này, nên nay ta được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, ưa thích thọ trì, đọc tụng thông suốt, tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, giảng nói cho các hữu tình không mệt mỏi.”

Khánh Hỷ nên biết, nếu thiện nam, thiện nữ nào ưa thích nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nghe rồi thọ trì, đọc tụng thông suốt, siêng năng tinh tấn tu học, tư duy đúng lý, đối với pháp, nghĩa, văn, ý của kinh đều thông đạt rõ ràng, tùy thuận tu hành thì thiện nam, thiện nữ ấy hiện được thấy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chúng ta.

Khánh Hỷ nên biết, nếu thiện nam, thiện nữ nào nghe nói ý nghĩa của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, như thế tin hiểu sâu sắc, không phỉ báng, không làm trở ngại thì thiện nam, thiện nữ ấy đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, gieo trồng nhiều căn lành với chư Phật, cũng được vô lượng bạn tốt hộ trì.

Khánh Hỷ nên biết, thiện nam, thiện nữ nào đã gieo trồng các căn lành vào ruộng phước thù thắng của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, mặc dầu nhất định sẽ đắc quả Thanh văn, quả Độc giác, quả Như Lai nhưng chứng quả vị Giác ngộ cao tột, cần phải thông đạt ý nghĩa sâu xa của Bát-nhã ba-la-mật-đa không chướng ngại, tu hành Bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; an trụ vào pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; an trụ chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; an trụ vào Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; tu hành bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; tu hành bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; tu hành pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện; tu hành tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ; tu hành các địa của

Đại Bồ-tát; tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; tu hành năm loại mắt, sáu phép thần thông; tu hành mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; tu hành đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả; tu hành pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; tu hành trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng để viên mãn hoàn toàn.

Khánh Hỷ nên biết, nếu Đại Bồ-tát có thể thông đạt ý nghĩa thâm sâu trong Bát-nhã ba-la-mật-đa một cách không chướng ngại, tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng đạt đến viên mãn hoàn toàn, mà đại ấy không chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột mà trụ vào quả vị Thanh văn, Độc giác thì nhất định không có điều đó. Cho nên chúng Đại Bồ-tát muốn đắc quả vị Giác ngộ cao tột cần thông đạt hoàn toàn ý nghĩa sâu xa của Bát-nhã ba-la-mật-đa một cách không chướng ngại, tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng đạt đến viên mãn hoàn toàn.

Cho nên, này Khánh Hỷ, Ta đem kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này giao phó cho ông, ông nên thọ trì đúng đắn, đọc tụng thông suốt đừng để quên mất.

Khánh Hỷ nên biết, ngoài kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, thọ trì kinh điển khác là pháp Ta nói ra, dầu có quên mất nhưng tội ấy còn nhẹ. Nếu đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không thọ trì cẩn thận cho đến quên mất một câu thì tội ấy rất nặng.

Khánh Hỷ nên biết, đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa dù một câu có thể thọ trì cẩn thận không quên mất thì đạt được phước vô lượng. Còn như đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không thọ trì cẩn thận, dù chỉ quên mất một câu thì bị tội rất nặng bằng lượng phước ở trước.

Cho nên, này Khánh Hỷ, Ta đem kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa ân cần giao phó cho ông, ông hãy thọ trì đúng đắn, đọc tụng thông suốt, tư duy đúng lý, giảng nói cho người khác, phân biệt khai thị để họ thọ trì hiểu rõ hoàn toàn ý nghĩa của lời văn.

Khánh Hỷ nên biết, thiện nam, thiện nữ nào đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thể thọ trì, đọc tụng thông suốt hoàn toàn, tư duy đúng lý, giảng nói cho người khác, phân biệt chỉ dạy để họ hiểu rõ thì đó là thọ trì giữ gìn quả vị Giác ngộ cao tột là sở chứng của chư Phật quá khứ hiện tại, vị lai.

Khánh Hỷ nên biết, nếu thiện nam, thiện nữ có tâm ân cần thanh tịnh, hiện đang ở chỗ Ta muốn đem những thứ vòng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường, cung kính, tôn trọng, khen ngợi không mệt mỏi thì nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng thông suốt hoàn toàn, tư duy đúng lý, giảng nói cho người khác, phân biệt chỉ dạy để họ hiểu rõ, hoặc biên chép trang hoàng nhiều vật báu, luôn dùng vòng hoa thượng diệu cho đến đèn sáng cúng dường, cung kính, tôn trọng, khen ngợi không ngừng nghỉ.

Khánh Hỷ nên biết, nếu thiện nam, thiện nữ nào cúng dường, cung kính, tôn trọng, khen ngợi Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy thì hiện tại đã cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen ta và ba đời chư Phật khắp mười phương.

Khánh Hỷ nên biết, nếu thiện nam, thiện nữ nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, khởi tâm ân cần thanh tịnh, cung kính ưa thích tức là đã khởi tâm ân cần thanh tịnh, cung kính ưa thích tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở quá khứ, hiện tại, vị lai đã chứng quả vị Giác ngộ cao tột.



Này Khánh Hỷ, nếu ông ưa thích Ta, không lia bỏ Ta thì cũng nên ưa thích và không lia bỏ kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, cho đến một câu cũng không quên mất.

Này Khánh Hỷ, Ta nói nhân duyên giao phó kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy mặc dầu trải qua trăm ngàn đại kiếp cũng không cùng tận. Nói tóm lại, giống như Ta đã là Đại Sư của các ông, nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này cũng là Đại Sư của các ông. Các ông cùng trời, người cung kính, tôn trọng Ta thì cũng nên cung kính tôn trọng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Cho nên, này Khánh Hỷ, Ta đem vô lượng phương tiện thiện xảo phó chúc kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này cho ông. Ông nên thọ trì đừng để quên mất. Ta nay đem Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, ở trước Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian vô lượng đại chúng giao phó cho ông. Ông hãy thọ trì đúng đắn không để cho quên mất.

Này Khánh Hỷ, nay Ta nói thật cho ông biết, người nào có lòng tin thanh tịnh muốn không bỏ Phật, không bỏ Pháp, không bỏ Tăng, không muốn lia bỏ quả vị Giác ngộ cao tốt mà ba đời chư Phật đã chứng, thì nhất định không nên lia bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Như vậy gọi là pháp mà chư Phật chúng tôi truyền trao, dạy bảo cho các đệ tử.

Khánh Hỷ nên biết, nếu thiện nam, thiện nữ ưa thích lắng nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thọ trì, đọc tụng hoàn toàn thông suốt, tư duy đúng lý, dùng vô lượng pháp môn để giảng nói cho người, phân biệt chỉ dạy, nêu bày, kiến lập để họ hiểu rõ mà tinh tấn tu hành thì thiện nam, thiện nữ ấy mau chứng quả vị Giác ngộ cao tốt, gần viên mãn trí Nhất thiết trí. Vì sao? Vì quả vị Giác ngộ cao tốt của chư Phật, trí Nhất thiết trí đều nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà sinh.

Khánh Hỷ nên biết, chư Phật ba đời nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này mà sinh ra quả vị Giác ngộ cao tốt. Cho nên, này Khánh Hỷ, nếu Đại Bồ-tát muốn đắc quả vị Giác ngộ cao tốt phải siêng năng tinh tấn tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là mẹ của các Đại Bồ-tát, sinh ra các Đại Bồ-tát.

Khánh Hỷ nên biết, nếu Đại Bồ-tát siêng năng học sáu pháp Ba-la-mật-đa thì mau chứng quả vị Giác ngộ cao tốt. Cho nên, này Khánh Hỷ, Ta đem sáu pháp Ba-la-mật-đa này giao phó lại cho ông. Ông nên thọ trì đúng đắn không cho quên mất. Vì sao? Vì sáu pháp Ba-la-mật-đa là kho pháp vô tận của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, tất cả Phật pháp từ đây sinh ra.

Khánh Hỷ nên biết, pháp yếu giải thoát mà chư Phật Thế Tôn ba đời nói đều lưu xuất từ kho pháp vô tận của sáu pháp Ba-la-mật-đa ấy.

Khánh Hỷ nên biết, chư Phật Thế Tôn ba đời khắp mười phương cũng đều nương vào kho pháp vô tận của sáu pháp Ba-la-mật-đa mà siêng năng tu học, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt.

Khánh Hỷ nên biết, đệ tử Thanh văn của chư Phật Thế Tôn ba đời mười phương đều nương vào kho pháp vô tận sáu pháp Ba-la-mật-đa mà siêng năng tu học, đã, đang và sẽ nhập vào Vô dư Niết-bàn.

Lại nữa này Khánh Hỷ, giả sử ông vì hàng Thanh văn thừa nói pháp của Thanh văn, nhờ pháp này tất cả hữu tình trong thế giới ba lần ngàn đều đắc quả A-la-hán, thì vẫn chưa gọi là vì Ta mà làm việc đáng làm của người Phật tử. Nếu ông vì hàng Bồ-tát thừa mà giảng nói pháp tương ứng một câu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thì gọi là vì Ta

làm việc nên làm của người Phật tử. Đối với việc này, Ta sinh lòng tùy hỷ sâu sắc hơn là việc ông giáo hóa tất cả hữu tình trong thế giới ba lần ngàn đều đắc quả A-la-hán.

Lại nữa Khánh Hỷ, giả sử tất cả hữu tình trong thế giới ba lần ngàn nhờ năng lực giáo hóa của người khác đồng một lúc đều được làm người, đồng thời chứng đắc quả A-la-hán thì đối với tất cả sự nghiệp phước đức do bố thí, trì giới và tu tập của các A-la-hán ấy, ý ông nghĩ sao? Việc phước nghiệp của vị ấy nhiều chăng?

Khánh Hỷ thưa:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Việc phước nghiệp vị ấy vô lượng, vô biên.

Phật dạy Khánh Hỷ:

–Nếu có Thanh văn nào giảng nói pháp tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa cho Bồ-tát thì phước đức đạt được trong một ngày đêm nhiều hơn người kia.

Khánh Hỷ nên biết, gác một ngày đêm qua một bên, chỉ còn một ngày; gác một ngày qua một bên, chỉ còn lại nửa ngày; lại gác nửa ngày qua một bên, chỉ còn một giờ; gác một giờ qua một bên, chỉ còn thời gian như khoảng bữa ăn. Lại gác khoảng chừng bữa ăn chỉ còn chốc lát; lại gác chốc lát qua một bên chỉ còn một thoáng; gác một thoáng qua một bên chỉ còn lại một khảy móng tay, Thanh văn ấy có thể giảng nói pháp tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa cho Bồ-tát, phước đức đạt được nhiều hơn trước. Vì sao? Vì phước đức của vị Thanh văn này đạt được vượt qua các căn lành của tất cả Thanh văn, Độc giác.

Lại nữa này Khánh Hỷ, nếu Đại Bồ-tát giảng nói pháp Thanh văn thừa cho hàng Thanh văn, giả sử tất cả hữu tình trong thế giới ba lần ngàn nhờ pháp này mà đều được chứng đắc quả A-la-hán, đều đầy đủ tất cả công đức thù thắng thì ý ông nghĩ sao? Đại Bồ-tát này nhờ nhân duyên ấy được phước đức nhiều chăng?

Khánh Hỷ thưa:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Đại Bồ-tát ấy đạt được công đức nhiều vô lượng, vô biên.

Phật dạy Khánh Hỷ:

–Nếu Đại Bồ-tát giảng nói pháp tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa cho thiện nam Thanh văn thừa, Độc giác thừa và Vô thượng thừa trong một ngày đêm thì phước đức đạt được nhiều hơn trước.

Khánh Hỷ nên biết, gác một ngày đêm qua một bên chỉ trải qua một ngày; gác một ngày qua một bên chỉ còn nửa ngày; gác nửa ngày qua một bên chỉ còn một giờ; gác một giờ qua một bên còn lại khoảng chừng bữa ăn; gác khoảng chừng bữa ăn còn lại chốc lát; gác chốc lát qua một bên chỉ còn một thoáng; gác một thoáng qua một bên còn lại khảy móng tay, Đại Bồ-tát ấy có thể giảng nói pháp tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa cho thiện nam trong ba thừa, thì phước đức đạt được nhiều hơn trước vô lượng, vô số. Vì sao? Vì pháp thí tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vượt hơn tất cả pháp thí tương ứng với Thanh văn, Độc giác và các căn lành của hai thừa ấy. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy tự cầu quả vị Giác ngộ cao tột, cũng lấy pháp tương ứng Đại thừa thị hiện chỉ dạy khuyến khích khen ngợi, các chúng sinh khác đối với quả vị Giác ngộ cao tột được đắc không thoái chuyển.

Khánh Hỷ nên biết, Đại Bồ-tát ấy tự tu sáu pháp Ba-la-mật-đa cũng dạy bảo người khác tu sáu pháp Ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến tự tu trí Nhất thiết trí, cũng dạy bảo người khác tu trí Nhất thiết trí. Do đó mà căn lành được tăng trưởng. Đối với quả vị

Giác ngộ cao tột mà Bồ-tát ấy có sự thoái chuyển thì không có điều đó.

Bấy giờ, có bốn chúng vây quanh, Thế Tôn nói tán thán Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa và phó chúc cho A-nan-đà thọ trì rồi, lại ở trước chúng hội tất cả Trời, Rồng, Dược-xoa, Càn-thát-bà, Ngài hiện sức thần thông khiến chúng đều thấy Bất Động Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác có đại chúng Thanh văn Bồ-tát vây quanh đang giảng nói diệu pháp cho hội chúng đông nhiều như biển và thấy tướng trang nghiêm thanh tịnh của cõi ấy. Thanh văn Tăng ở đó đều là A-la-hán, các lậu đã tận không còn phiền não, được chân tự tại, tâm hoàn toàn giải thoát, tuệ hoàn toàn giải thoát, giống như ngựa khôn được điều phục, cũng như rồng lớn, việc cần làm đã làm xong, việc thành tựu đã thành tựu rồi, quăng bỏ các gánh nặng, đã được tự lợi, không còn các kết sử, chánh tri giải thoát, chí tâm tự tại cứu cánh đệ nhất. Tất cả Bồ-tát Tăng ở đó đều nổi tiếng đã đắc Đà-la-ni và vô ngại biện tài, thành tựu vô lượng công đức thù thắng. Phật thân thần lực lại làm cho Trời, Rồng, Dược-xoa, Càn-thát-bà... trong chúng hội này không còn thấy Bất Động Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Thanh văn và đại chúng khác với tướng trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật ấy. Chúng hội Phật ấy và cõi trang nghiêm thanh tịnh chẳng phải đối tượng của mắt ở cõi này. Vì sao? Vì Phật thân thần thông nên đối với cảnh xa không có điều kiện để thấy.

Khi ấy, Phật dạy A-nan-đà:

–Ông còn thấy chúng hội và quốc độ của Bất Động Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nữa chăng?

A-nan-đà thưa:

–Bạch Thế Tôn, con không thấy cảnh giới ấy nữa. Vì đó chẳng phải là đối tượng của mắt ở cõi này.

Phật dạy Cụ thọ A-nan-đà:

–Như chúng hội quốc độ của Như Lai kia, chẳng phải là cảnh giới mà mắt ở cõi này có thể thấy được. Nên biết các pháp cũng như vậy, chẳng phải cảnh giới nhận thức của mắt.

Khánh Hỷ nên biết, pháp thì không hành pháp, pháp thì không thấy pháp, pháp thì không biết pháp, pháp thì không chứng pháp.

Khánh Hỷ nên biết, tánh của tất cả pháp không ai có thể hành, không ai có thể thấy, không ai có thể biết, không ai có thể chứng, không chuyển động, không tạo tác. Vì sao? Vì tất cả pháp đều không có tác dụng, tánh chủ thể chấp giữ và đối tượng chấp giữ đều xa lìa; vì tất cả pháp không thể nghĩ bàn, tánh chủ thể tư duy và đối tượng tư duy đều xa lìa. Tất cả pháp như huyền hóa, nhờ các sự hòa hợp lại nên giống như có, vì tất cả pháp không có người tạo tác, người thọ nhận, vì vọng hiện ra giống như có, nhưng không bền chắc.

Khánh Hỷ nên biết, Đại Bồ-tát nào có thể hành như vậy, thấy như vậy, biết như vậy, chứng như vậy thì đó là người hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng không chấp trước tướng của các pháp này.

Khánh Hỷ nên biết, khi Đại Bồ-tát hành như vậy, đó là học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Khánh Hỷ nên biết, nếu Đại Bồ-tát muốn đắc tất cả Ba-la-mật-đa, mau chóng viên mãn đến cứu cánh bờ bên kia của tất cả pháp thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì ai học như vậy thì đối với sự học ấy rất là tối thắng, là tôn quý, là vi diệu, là không gì trên, làm lợi ích an lạc cho tất cả hữu tình. Ai không có chỗ nương tựa cứu giúp, làm chỗ nương tựa cứu giúp. Chư Phật Thế Tôn chấp nhận khen ngợi người tu học

Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Khánh Hỷ nên biết, các Đại Bồ-tát học như vậy, đã trụ trong học này có thể dùng tay phải hoặc ngón chân phải nâng lấy thế giới ba lần ngàn quang bố phương khác hoặc đem lại về chỗ cũ, mà hữu tình trong đó không hay không biết, không tổn hại, không sợ sệt. Vì sao? Vì oai lực công đức của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không thể nghĩ bàn. Chư Phật và các Bồ-tát ở quá khứ, hiện tại, vị lai đều học Bát-nhã ba-la-mật-đa này, đối với quá khứ, hiện tại, vị lai và pháp vô vi tất cả đều đạt được tri kiến vô ngại.

Cho nên, này Khánh Hỷ, Ta nói ai có thể học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này đối với các môn học thì nó là tối, là thắng, là tôn quý, là cao cả, là diệu, là vi diệu, là trên, là trên hết.

Khánh Hỷ nên biết, người nào muốn giữ lấy số lượng giới hạn Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thì giống như người ngu si muốn giữ lấy số lượng và giới hạn hư không. Vì sao? Vì công đức của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vô lượng, không giới hạn.

Khánh Hỷ nên biết, Ta không bao giờ nói công đức thù thắng của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, như danh từ... có số lượng, có giới hạn. Vì sao? Vì danh từ, câu, chữ là pháp có số lượng, còn công đức thù thắng của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là pháp không có hạn lượng, chẳng phải danh từ... mà có thể lường được công đức lợi ích thù thắng của Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng chẳng phải công đức lợi ích thù thắng của Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng danh từ để tính lường được.

Khi ấy, Khánh Hỷ bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là vô lượng?

Phật dạy Khánh Hỷ:

–Vì tánh của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là vô tận, là xa lìa, là tịch tĩnh, là như thật tế, là như hư không nên nói là vô lượng.

Khánh Hỷ nên biết, chư Phật ba đời đều học Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoàn toàn viên mãn, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, giảng nói chỉ dạy cho các hữu tình; nhưng Bát-nhã ba-la-mật-đa này luôn luôn không diệt tận. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa giống như hư không, không cùng tận, người nào muốn cùng tận Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là muốn cùng tận giới hạn của hư không.

Khánh Hỷ nên biết, Bồ thí... sáu pháp Ba-la-mật-đa nói rộng cho đến trí Nhất thiết trí đều không thể tận, chẳng phải đều đã tận, đang tận và sẽ tận. Vì sao? Vì những pháp không sinh, không diệt cũng không có trụ và thay đổi như thế thì làm sao có cho là có tận.

Bấy giờ, từ nơi miệng Như Lai hiện ra tướng lưỡi rộng dài che khắp cả mặt. Hiện tướng lưỡi rồi thu trở lại vào miệng và nói với Khánh Hỷ:

–Ông nghĩ thế nào? Trong thế gian, có người nào có tướng lưỡi như vậy mà nói lời hư dối chẳng?

Khánh Hỷ thưa:

–Bạch Thế Tôn, không!

Phật dạy Khánh Hỷ:

–Từ nay trở đi, ông nên nói rõ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế cho bốn chúng, hãy phân biệt, khai thị, nêu bày, kiến lập để họ dễ hiểu.

Khánh Hỷ nên biết, trong mật tạng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này có nói rộng tất cả pháp phần Bồ-đề và tướng của các pháp, cho nên tất cả thiện nam cầu Thanh văn

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thừa, cầu Độc giác thừa, cầu Vô thượng thừa, đều phải y vào pháp môn của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đã nói, mà phải siêng năng tinh tấn tu học đừng sinh nhàm chán mỗi một. Nếu ai thường tinh tấn tu học như vậy thì sẽ mau chứng đắc ý nghĩa mà mình cầu.

Lại nữa này Khánh Hỷ, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thể ngộ nhập vào tất cả pháp môn, có thể ngộ nhập vào tất cả văn tự, có thể ngộ nhập vào tất cả pháp môn Đà-la-ni. Các Đại Bồ-tát đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni phải siêng năng tinh tấn tu học. Nếu Đại Bồ-tát thọ trì tất cả pháp môn Đà-la-ni như vậy thì mau chứng đắc tất cả biện tài, các vô ngại giải.

Khánh Hỷ nên biết, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này chính là kho pháp vô tận của chư Phật Thế Tôn quá khứ, vị lai, hiện tại, nó giữ gìn tất cả Phật pháp vi diệu. Cho nên nay Ta phân biệt nói rõ ràng cho ông. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, nếu có người nào thọ trì, đọc tụng, hoàn toàn thông suốt, tư duy đúng lý thì đó là thọ trì quả vị Giác ngộ cao tột của ba đời chư Phật đã đắc.

Khánh Hỷ nên biết, Ta nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy là chân kiên cố của người đi đến đạo Bồ-đề cũng là đại Đà-la-ni của tất cả Phật pháp vô thượng. Các ông nếu có thể thọ trì Đà-la-ni của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế là nắm giữ tất cả Phật pháp, làm lợi ích an lạc cho tất cả hữu tình.

